

Số: 31 /KH-CTHADS

Tuyên Quang, ngày 11 tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số trong cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 983/QĐ-BTP ngày 10/6/2021 của Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch “Chuyển đổi số Ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 639/QĐ-BTP ngày 27/4/2021 của Bộ Tư pháp về phê duyệt Đề án “Ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Hệ thống Thi hành án dân sự giai đoạn 2021 – 2025”; Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 15/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 28-KH/CB ngày 05/4/2022 của Chi bộ Cục Thi hành án dân sự thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 15/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt, triển khai, cụ thể hoá các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp theo các nghị quyết, quyết định của Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Tổng cục THADS, Tỉnh uỷ, UBND tỉnh về chuyển đổi số, làm căn cứ để thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi số tại các cơ quan THADS của tỉnh.

Xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm để phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, cũng như của địa phương và thực hiện các nhiệm vụ của ngành trong những năm tới. Tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động, nâng cao tinh thần trách nhiệm, chủ động sáng tạo của công chức, người lao động, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện việc chuyển đổi số.

2. Yêu cầu

Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Tổng cục THADS và cấp uỷ, chính quyền địa phương để triển khai thực hiện; bảo đảm kịp thời, đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu thực tiễn tại cơ quan, đơn vị. Việc triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số phải tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành, hướng dẫn

của cấp có thẩm quyền, xác định rõ các nội dung trọng tâm, mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2025

- Tăng cường năng lực hạ tầng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử về THADS đáp ứng nhu cầu về số hóa hồ sơ, quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu được hình thành trong công tác THADS; tăng cường ứng dụng khai thác sử dụng các phần mềm đã được trang cấp, phấn đấu đến năm 2025 đạt khoảng 30% trở lên hồ sơ tài liệu hành chính, nghiệp vụ lưu trữ bản giấy được số hóa lên các phần mềm.

- Tăng cường sử dụng văn bản điện tử thay thế cho văn bản giấy trong quản lý, chỉ đạo và điều hành, khai thác tối ưu thư điện tử; 100% công chức sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ của Bộ Tư pháp trong công việc; 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan, đơn vị được thực hiện trên môi trường mạng; 100% công văn, báo cáo, hồ sơ, tài liệu không thuộc phạm vi bí mật nhà nước được quản lý bằng phần mềm quản lý văn bản và điều hành, liên thông với các sở, ban, ngành tỉnh và được ký số.

- 100% hồ sơ thi hành án được số hóa, xây dựng dữ liệu điện tử đối với các loại hồ sơ thi hành án

- 100% thủ tục hành chính về THADS đủ điều kiện theo quy định được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến; 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến; tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- 100% công chức được gắn định danh số trong xử lý công việc; được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập, khai thác, sử dụng kỹ năng số cơ bản về chuyển đổi số.

- Đến năm 2025 các cơ quan THADS của tỉnh phấn đấu trên 80% các cuộc họp giữa Cục và Chi cục được tổ chức thực hiện bằng hình thức họp trực tuyến; 50% hoạt động kiểm tra của Cục đối với các Chi cục được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin, báo cáo của ngành.

- Tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở với các sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp và người dân phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số theo lộ trình của ngành và địa phương.

2. Mục tiêu đến năm 2030

- 100% hồ sơ tài liệu lưu trữ bản giấy được số hóa lên các phần mềm.

- 100% các cuộc họp giữa Cục và Chi cục được tổ chức thực hiện bằng hình thức họp trực tuyến.

- 70% hoạt động kiểm tra của Cục THADS tỉnh đối với các Chi cục THADS cấp huyện được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin, báo cáo của ngành.

- 100% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến; 100% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Nội dung:

+ Tại Cục THADS tỉnh: Thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số do Cục trưởng làm Trưởng ban; thành lập Tổ công tác chuyển đổi số do Phó Cục trưởng phụ trách văn phòng làm Tổ trưởng và Văn phòng là đơn vị thường trực. (Khi có hướng dẫn, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền).

+ Tại các Chi cục THADS cấp huyện: Phân công đồng chí Chi cục trưởng hoặc 01 Phó Chi cục trưởng phụ trách việc thực hiện chuyển đổi số.

+ Hàng năm đưa nhiệm vụ chuyển đổi số là một trong những nội dung quan trọng của kế hoạch công tác và nội dung phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị. Người đứng đầu cơ quan phải xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt cần tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện; chịu trách nhiệm triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra và thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao hiệu quả chuyển đổi số. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tích cực tham gia thực hiện công tác chuyển đổi số.

- *Đơn vị, cá nhân chủ trì thực hiện:* Lãnh đạo Cục; Chi cục trưởng (Phó Chi cục trưởng) Chi cục THADS các huyện, thành phố.

- *Thời hạn thực hiện:* Hàng năm.

2. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức

- *Nội dung:*

+ Tổ chức quán triệt, triển khai tới toàn thể công chức, người lao động trong đơn vị các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của quốc gia, của tỉnh và của ngành về chuyển đổi số ⁽¹⁾;

⁽¹⁾Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 682/QĐ-BTP ngày 07/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Ngành Tư pháp giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 983/QĐ-BTP ngày 10/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch “Chuyển đổi số Ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 639/QĐ-BTP ngày 27/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Đề án “Ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Hệ thống Thi hành án dân sự giai đoạn 2021 – 2025”; Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 15/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TU

tính tất yếu, lợi ích trước mắt và lâu dài của việc chuyển đổi số, tạo sự đồng thuận trong nhận thức và hành động của công chức, người lao động, góp phần thực hiện có hiệu quả công tác chuyển đổi số trong các cơ quan THADS của tỉnh.

+ Hàng năm tổ chức hội thảo hoặc tổ chức lồng ghép nội dung chuyển đổi số trong các hội nghị về công tác THADS, THAHC.

+ Đề nghị Tổng cục THADS mở chuyên mục Chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của Cục THADS và vận hành hiệu quả chuyên mục này.

- *Đơn vị thực hiện:* Các phòng chuyên môn thuộc Cục, Chi cục THADS các huyện, thành phố.

- *Thời hạn thực hiện:* Thường xuyên.

3. Bảo đảm các điều kiện về trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật, nhân lực, kinh phí để phục vụ chuyển đổi số

- *Nội dung:*

+ Đề xuất trang bị máy vi tính cho 100% công chức; máy scan tài liệu chuyên dùng hoặc máy có chức năng scan tài liệu để thực hiện việc số hóa hồ sơ, tài liệu giấy cho các cơ quan THADS.

+ Phần đầu nâng cao tỷ lệ máy tính của các đơn vị được trang bị phần mềm diệt virus bản quyền có trả phí. Bảo đảm đơn vị có mạng LAN, 100% số máy tính được kết nối mạng Internet (trừ các máy tính xử lý tài liệu mật theo quy định).

+ Đề xuất kết nối mạng diện rộng (WAN) của tỉnh; mạng Truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước (Mạng TSLCD); ứng dụng IPv6 tại các cơ quan THADS; nghiên cứu triển khai ứng dụng hoạt động THADS kết nối chia sẻ dữ liệu của tỉnh.

+ Triển khai sử dụng dịch vụ trên hạ tầng điện toán đám mây theo hướng dẫn của Tổng cục THADS (nếu có); các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh mạng và độ tin cậy số theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

+ Bố trí công chức chuyên trách (hoặc kiêm nhiệm) tại Cục và các Chi cục tham mưu giúp lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số tại đơn vị; cử công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng, khai thác, cập nhật kiến thức mới về công nghệ thông tin, phần mềm, ứng dụng; các lớp đào tạo chuyên sâu về kỹ thuật, công nghệ số trong chuyển đổi số.

+ Bố trí kinh phí hợp lý cho công tác chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng tại đơn vị.

- *Đơn vị thực hiện:* Các phòng chuyên môn thuộc Cục, Chi cục THADS các huyện, thành phố.

- *Thời hạn thực hiện:* Thường xuyên.

4. Thực hiện số hóa tài liệu về THADS

của Tỉnh uỷ; các nghị quyết, đề án của tỉnh về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị động lực và hạ tầng công nghệ thông tin; đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030...

- *Nội dung*: Hàng năm ban hành Kế hoạch số hóa của đơn vị để xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử về THADS đáp ứng nhu cầu số hóa, quản lý, khai thác toàn bộ dữ liệu trong công tác THADS; thực hiện số hóa tài liệu giấy để xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử đáp ứng yêu cầu về quản lý tài liệu lưu trữ điện tử tại các cơ quan THADS; bảo quản an toàn, lâu dài tài liệu, dữ liệu điện tử hình thành trong hoạt động của các cơ quan THADS. Kết nối, tích hợp dữ liệu từ các hệ thống thông tin THADS, phần mềm quản lý văn bản và điều hành.

- *Đơn vị thực hiện*: Các phòng chuyên môn thuộc Cục, Chi cục THADS các huyện, thành phố.

- *Thời hạn thực hiện*:

+ Giai đoạn 2022 – 2023: Thực hiện số hóa, xây dựng dữ liệu điện tử đối với các loại hồ sơ thi hành vụ việc liên quan đến thu hồi tài sản cho ngân sách nhà nước trong các vụ án hình sự về kinh tế, tham nhũng; các vụ việc phức tạp, kéo dài; các vụ việc liên quan đến các khoản nợ của tổ chức tín dụng.

+ Giai đoạn 2024 – 2025 và đến năm 2030: Thực hiện số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử đối với các hồ sơ thi hành án còn lại và các tài liệu hành chính có giá trị bảo quản vĩnh viễn, lâu dài; phản ánh sự phát triển và tổng kết hoạt động của các cơ THADS qua các thời kỳ.

5. Triển khai chính quyền số trong hoạt động của các cơ quan THADS

- *Nội dung*:

+ 100% lãnh đạo, công chức được cấp và sử dụng chứng thư số, chữ ký số, hệ thống thư điện tử công vụ của Bộ Tư pháp trong công việc.

+ Tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử đạt 100% (trừ văn bản thuộc phạm vi bí mật nhà nước) được ký số và quản lý bằng phần mềm quản lý văn bản và điều hành, liên thông với các sở, ban, ngành của tỉnh.

+ Đề xuất kết nối, nâng cao tỷ lệ báo cáo định kỳ của đơn vị trên Hệ thống thông tin, báo cáo của ngành và địa phương.

+ Thực hiện việc kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu THADS với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh, hỗ trợ phục vụ giải quyết TTHC và làm giàu dữ liệu phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Tổng cục THADS.

+ Triển khai hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến, trước hết là thực hiện việc thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí toà án tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo hướng dẫn của Ngành.

+ Vận hành Hệ thống quản lý biên lai điện tử thi hành án theo hướng dẫn của Tổng cục THADS.

- *Đơn vị thực hiện*: Các phòng chuyên môn thuộc Cục, Chi cục THADS các huyện, thành phố.

- *Thời hạn thực hiện*: Hàng năm.

6. Triển khai hiệu quả các phần mềm đã được trang cấp

- *Nội dung:* Vận hành, khai thác và sử dụng hiệu quả các phần mềm: Phần mềm quản lý quá trình thụ lý, tổ chức thi hành án và báo cáo thống kê THADS; Phần mềm quản lý cán bộ và các chức danh tư pháp; Phần mềm hỗ trợ trực tuyến THADS; Phần mềm cơ sở dữ liệu điện tử về thông tin người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành; Phần mềm kế toán Nghiệp vụ THADS; Phần mềm tổng hợp kế toán hành chính sự nghiệp; Phần mềm quản lý văn bản và điều hành và các phần mềm khác được trang cấp theo kế hoạch, đề án của Tổng cục.

- *Đơn vị thực hiện:* Các phòng chuyên môn thuộc Cục, Chi cục THADS các huyện, thành phố.

- *Thời hạn thực hiện:* Thường xuyên

7. Vận hành hiệu quả Trang thông tin điện tử của Cục

- *Nội dung:* Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy chế hoạt động và vận hành hiệu quả Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh; cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP; nâng cao chất lượng thông tin trên Trang thông tin điện tử Cục THADS, nâng tỷ lệ khai thác, cập nhập và truy cập của công chức, người lao động, tăng cường viết tin, bài, đăng tải các văn bản chỉ đạo điều hành...

- *Đơn vị thực hiện:* Các phòng chuyên môn thuộc Cục, Chi cục THADS các huyện, thành phố.

- *Thời hạn thực hiện:* Thường xuyên

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn thuộc Cục, Chi cục THADS các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động tham mưu, thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch này, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng công việc. Trong quá trình thực hiện cần phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan, nếu có vướng mắc, khó khăn thì kịp thời phản ánh, kiến nghị về Cục Thi hành án dân sự để được hướng dẫn giải quyết.

2. Giao Văn phòng Cục có trách nhiệm tham mưu giúp lãnh đạo Cục chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thực Kế hoạch này; đề xuất Thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số tại Cục và thành lập Tổ công tác chuyển đổi số theo hướng dẫn, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền./.

Nơi nhận: 

- Tổng cục THADS
- UBND tỉnh
- Lãnh đạo Cục;
- Chi cục THADS các huyện, thành phố (để thực hiện);
- Các phòng chuyên môn thuộc Cục (để thực hiện);
- Trang TTĐT của Cục (để đăng tải);
- Lưu: VT, VP (Minh 16).

CỤC TRƯỞNG




Nguyễn Tuyên